TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Anh Kiều

2. Ông Nguyễn Văn Thân

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**, sinh ngày 29/01/1992; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm Tr, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

*<u>*Nhân thân*</u>:

- Ngày 31/07/2019 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác".

- Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội " Cố ý gây thương tích". Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

Bị hại:Anh Trần Văn Lưu, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm Tân Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:* Anh Đàm Văn Sơn, sinh năm 1988; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm Khuân Giáo 1, xã Bản Ngoại, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt);

**** Những người làm chứng:***

1. Anh Trần Văn Chiến, sinh năm 1998; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Xóm 4, La Nhang, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt);

2. Anh Trần Văn Thảo,sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm Tân Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do từng có thời gian làm công nhân tại công trường Tonken, thuộc khu công nghiệp Sông Công II, địa bàn xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên nên khoảng 15 giờ ngày 08/10/2020, Nguyễn Văn P đi đến công trường Tonken. Lúc này, anh Trần Văn Lưu, sinh năm 1986, trú quán xóm Tân Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông Công và một số công nhân đang lắp ráp, thi công dàn giáo để xây dựng tại công trường. P và anh Lưu là những người quen biết nhau từ trước. Trong lúc nói chuyện, P quan sát thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius biển kiểm soát 20F1 – 398.10 (là xe anh Lưu mượn của anh Đàm Văn Sơn sinh năm 1988, trú tại Nhân Giáo I, xã Bản Ngoại, huyện Đ) đang dựng gần nhà xưởng, P liền nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe đem đi thế chấp để lấy tiền tiêu sài. Để thực hiện ý đồ trên, P hỏi anh Lưu cho P mượn xe để đi mua nước về uống. Do tin tưởng nên anh Lưu đã đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô cho P. Nhận xe và chìa khóa xe xong, P đi lên cửa hàng Hoàng Phúc 289 thuộc tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thế chấp lấy được số tiền 3.000.000đ, rồi bỏ trốn.

Không thấy P trả xe, anh Lưu dùng điện thoại gọi cho P nhiều lần nhưng không liên lạc được. Đến ngày 04/12/2020, anh Lưu mới gọi điện thoại được cho P, và được P cho biết chiếc xe mô tô mà P mượn của anh Lưu đã bị P mang đi thế chấp và cho anh Lưu biết nơi thế chấp chiếc xe đó là cửa hàng Hoàng Phúc 298. Sau đó anh Lưu cùng với anh Sơn đi đến cửa hàng Phúc 298, tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. Tại đây, anh Sơn đã bỏ ra số tiền 3.000.000đ trả cho cửa hàng Hoàng Phúc 298 rồi lấy xe về.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe môtô BKS 20F1 – 398.10 mà P đã chiếm đoạt. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, kết luận: 01

xe môtô Sirius, nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 20F1 – 398.10, màu đen có giá trị là 15.000.000đ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại , người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

+ Chiếc xe môtô Sirius, nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 20F1 – 398.10, màu đen. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Đàm Văn Sơn là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đàm Văn Sơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền 3.000.000 đồng và chi phí cấp lại biển kiểm soát, đến nay bị cáo chưa bồi thường được khoản tiền nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại, anh Sơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.400.000 đồng bao gồm tiền chuộc xe và làm lại biểm kiểm soát mới, bị cáo P nhất trí.

Tại bản cáo trạng số 10/ CT - VKS ngày 24/ 3/ 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội ***"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*** theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo P từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584,585, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn P bồi thường cho anh Đàm Văn Sơn khoản tiền 3.000.000 đ và chi phí cấp lại biển kiểm soát là 400.000đ.

Về Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 08/10/2020, Nguyễn Văn P đến công trường Tonken, khu công nghiệp Sông Công II thuộc xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, rồi dùng thủ đoạn gian dối, đã chiếm đoạt của anh Trần Văn Lưu, sinh năm 1986, trú quán xóm Tân Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông Công chiếc xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius biển kiểm soát 20F1 – 398.10 (là xe anh Lưu mượn của anh Đàm Văn Sơn sinh năm 1988, trú tại Nhân Giáo I, xã Bản Ngoại, huyện Đ) rồi đem đi thế chấp lấy tiền 3.000.000đ, sau đó bỏ trốn.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo P về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

……

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa P.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra, lớn lên tại địa P, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 thì ở nhà làm ăn sinh sống từ đó đến nay.

Bị cáo có nhân thân xấu đã 01 lần bị xét xử về tội do lỗi cố ý.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối

cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Lợi dụng lòng tin của bị hại, bị cáo đã làm cho người bị hại tin tưởng và giao tài sản cho bị cáo, sau đó bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt để mang đi thế chấp, lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, Sirius biển kiểm soát 20F1 – 398.10 có trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử phạt bằng hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo đủ điều kiện răn đe, phòng ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến hậu quả số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, để xét xử mức án phù hợp.

[3]Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P phải bồi thường cho anh Đàm Văn Sơn khoản tiền 3.000.000 đ tiền chuộc xe và 400.000đ tiền làm lại biển kiểm soát.

[5] Về án phí: Bị cáo P bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điểms khoản 1Điều 51,Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.*

**Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Văn P 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

***Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh Đàm Văn Sơn khoản tiền 3.400.000 đ (Ba triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, anh Đàm Văn Sơn có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo P chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy

định tại khoản 1Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

7. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Bị cáo; bị hại, NLQ;
- UBND xã C, huyện Đ;

(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bình